



QUYẾT ĐỊNH

Công bố công khai giao điều chỉnh, bổ sung dự toán thu chi ngân sách địa phương trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2025 (đợt 2) cho Sở Xây dựng tỉnh Đồng Nai

GIÁM ĐỐC SỞ XÂY DỰNG TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 14/2025/QĐ-UBND ngày 01/07/2025 của Ủy Ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Xây dựng tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định 441/QĐ-STC ngày 30/12/2025 của Sở Tài chính tỉnh Đồng Nai về việc giao điều chỉnh, bổ sung dự toán thu chi ngân sách địa phương trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2025 (đợt 2);

Xét đề nghị của Trưởng phòng Kế hoạch Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai giao điều chỉnh, bổ sung dự toán thu chi ngân sách địa phương trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2025 (đợt 2) cho Sở Xây dựng tỉnh Đồng Nai.

(Phụ lục chi tiết đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các ông/bà Chánh Văn phòng, Trưởng phòng Kế hoạch Tài chính, Trưởng các phòng chuyên môn, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Sở Xây dựng, các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban Giám đốc;
- Sở Tài chính Đồng Nai;
- Các phòng của Sở Xây dựng;
- Các đơn vị trực thuộc Sở Xây dựng;
- Phụ trách kế toán Sở (02 bộ);
- Văn phòng Sở đưa lên trang web Sở;
- Lưu: VT, KHTC.

(D/Linh/2025)

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Anh Tuấn

PHỤ LỤC

(Kèm theo Quyết định số 636 /QĐ-SoXD ngày 31/12/2025 của Sở Xây dựng tỉnh Đồng Nai về việc Công bố công khai giao điều chỉnh, bổ sung dự toán thu chi ngân sách địa phương trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2025 (đợt 2)



Của đơn vị: **SỞ XÂY DỰNG TỈNH ĐỒNG NAI**

Mã số: 1134760

Mã KBNN nơi giao dịch: 1761

Chương 419

DVT: đồng

LOẠI/ KHOẢN	NỘI DUNG	DỰ TOÁN
1	2	3
	I. Dự toán thu ngân sách	
	II. Dự toán chi ngân sách	124.711.789.026
	Bao gồm:	
340	Chi quản lý nhà nước	17.555.789.026
	Kinh phí không thường xuyên/Kinh phí không tự chủ	17.555.789.026
	a. Cơ quan Sở Xây dựng tỉnh Đồng Nai	17.555.789.026
	Chi chỉnh lý tài liệu	1.683.000.000
	Hỗ trợ công chức nghỉ việc theo chế độ	399.000.000
	Kinh phí thực hiện chế độ tiền thưởng năm 2025 theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ	526.000.000
	Kinh phí thực hiện chế độ, chính sách theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính Phủ	12.603.789.026
	Kinh phí thuê xe đưa đón công chức, viên chức, người lao động từ tỉnh Bình Phước đi tỉnh Đồng Nai làm việc	2.100.000.000
	Kinh phí vận chuyển tài liệu, tài sản từ Bình Phước về Đồng Nai	79.000.000
	Kinh phí xây dựng văn bản quy phạm pháp luật	165.000.000
280	Chi sự nghiệp kinh tế	4.806.000.000
	a. Cảng vụ đường thủy nội địa	54.000.000
	Bổ sung kinh phí kiểm tra liên ngành	54.000.000
	b. Trung tâm quản lý và điều hành vận tải hành khách công cộng	4.752.000.000
	Bổ sung trợ giá xe Bus	4.752.000.000
280	Chi sự nghiệp giao thông	102.350.000.000
	1. Chi sự nghiệp giao thông: Kinh phí không thường xuyên/không tự chủ	65.837.834.000



	Sửa chữa đột xuất đoạn từ Km18 + 500 đến Km24 + 500, ĐT.755B, xã Phước Sơn, tỉnh Đồng Nai	2.000.000.000
	Sửa chữa cầu Số 3 tại Km8+448 trên đường Suối Tre - Bình Lộc; cầu Số 1 tại Km23+884, cầu Số 2 tại Km28+850, cầu Suối Đục tại Km37+850 trên tuyến đường Xuân Bắc - Thanh Sơn.	4.500.000.000
	Cải tạo 02 vị trí giao cắt tại Km18+802 và Km19+564 trên tuyến đường ĐT.773 thuộc công trình Cải tạo 02 vị trí giao cắt tại Km18+802 và Km19+564 trên tuyến đường ĐT.773	2.200.000.000
	Cải tạo 03 nút giao trên tuyến ĐT.769B, huyện Nhơn Trạch (nay là xã Nhơn Trạch và xã Đại Phước) tại các lý trình Km7+220, Km9+880 và Km11+580.	4.800.000.000
	Lắp đặt hộ lan hai bên trên tuyến ĐT.765B, huyện Cẩm Mỹ (đoạn Km18+130 đến Km18+830)	1.500.000.000
	Sửa chữa hư hỏng nền mặt đường, hoàn thiện hệ thống ATGT theo QCVN 41:2024 đoạn Km0+000 đến Km5+300, Quốc lộ 51	12.710.000.000
	Sửa chữa hư hỏng nền mặt đường, hoàn thiện hệ thống ATGT theo QCVN 41:2024 đoạn Km5+300 đến Km9+200, Quốc lộ 51	12.710.000.000
	Sửa chữa hư hỏng nền mặt đường, hoàn thiện hệ thống an toàn giao thông theo QCVN41:2024 các đoạn: Km10+200 đến Km12+000; Km14+000 đến Km16+000, Quốc lộ 51	12.707.834.000
	Sửa chữa hư hỏng nền mặt đường, hoàn thiện hệ thống an toàn giao thông theo QCVN 41:2024 đoạn Km20+000 đến Km24+400, Quốc lộ 51	12.710.000.000
	2. Chi sự nghiệp giao thông: Kinh phí không thường xuyên/không tự chủ (Kinh phí đảm bảo trật tự an toàn giao thông Mã CTMTQG - 10959)	36.512.166.000
	a. Cơ quan Sở Xây dựng tỉnh Đồng Nai	7.350.000.000
	Gói thầu số 2: Quốc lộ 1; QL20; QL51 (Đoạn từ Km0+000 đến km0+842) và QL56	3.400.000.000
	Gói thầu số 7: Quốc lộ 51 (Đoạn từ Km0+900 đến Km37+402)	3.000.000.000
	Quốc lộ 13 và QL14C	950.000.000
	b. Trung tâm Quy hoạch xây dựng và Quản lý, bảo trì đường bộ	29.162.166.000
	Sửa chữa cầu Đắc Ố Km436+852, Quốc lộ 14C, tỉnh Bình Phước	4.750.000.000

	Quốc lộ 51: Sửa chữa hư hỏng mặt đường các đoạn Km0+900 – Km1+300 (T), Km1+600 - Km2+200 (T), Km3+000 – Km4+500 (T), Km3+200 – Km3+700 (P), Km4+000 – Km4+450 (P), Km11+500 – Km11+600 (P), Km11+670 – Km11+800 (T), Km17+400 – Km18+250 (T), Km20+500 – Km20+700 (T) và sửa chữa mặt đường BTXM trạm thu phí T1, QL.51, tỉnh Đồng Nai.	15.412.166.000
	Quốc lộ 56: Sửa chữa nền, mặt đường và hoàn thiện hệ thống ATGT đoạn Km01+600 - Km4+800; Sửa chữa hệ thống thoát nước đoạn Km06+700 - Km07+980 (T). Xử lý đảm bảo ATGT khu vực trường học Km0 - Km18+020 QL.56, tỉnh Đồng Nai	9.000.000.000

